

Số: **241**/KL-TTr

Hà Nội, ngày **22** tháng 9 năm 2022

### KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại Công ty Cổ phần May Vinatex Đức Phổ**

Thực hiện Quyết định số 343/QĐ-TTr ngày 21/7/2022 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty Cổ phần May Vinatex Đức Phổ; ngày 11/8/2022, Đoàn thanh tra của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần May Vinatex Đức Phổ (sau đây gọi là doanh nghiệp).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 05/9/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

#### I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

- Tên công ty: Công ty Cổ phần May Vinatex Đức Phổ.
- Đơn vị chủ quản: không.
- Mã đơn vị: 4300754799.
- Địa điểm đóng trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Phố Hòa, tổ dân phố An Thường, phường Phố Hòa, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Điện thoại liên hệ: 0255.3858855.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần.
- Ngày thành lập: 17/3/2015.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4300754799, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp đăng ký lần đầu ngày 17/3/2015, thay đổi lần thứ 6 ngày 31/3/2022.
- Người đại diện theo pháp luật: ông Huỳnh Văn Thiện, sinh ngày: 18/12/1982, CCCD: 052082018007 do Cục đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 22/12/2021; chức danh: Giám đốc.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: sản xuất hàng may mặc.
- Tài khoản: số 227704070754799 mở tại Ngân hàng HD Bank - Chi nhánh Quảng Ngãi.
- Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 2021:
  - + Doanh thu: 42,8 tỷ đồng;
  - + Lợi nhuận: 2,1 tỷ đồng;





- Doanh nghiệp trả lương cho người lao động theo mức lương ghi trong hợp đồng lao động; mức lương thấp nhất doanh nghiệp đang chi trả cho người lao động là 3.469.100 đồng/người/tháng (chưa bao gồm hỗ trợ ăn trưa, tiền xăng xe và tiền điện thoại).

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN**

#### **1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động**

a) Tổng số lao động doanh nghiệp sử dụng năm 2021 (tại thời điểm ngày 31/12/2021): 311 người.

- Đã ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với 209/209 người lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động.

- Số lao động ký hợp đồng học việc (03 tháng): 102 người.

b) Tổng số lao động đang làm việc tại thời điểm thanh tra: 335 người.

- Đã ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với 324/324 người lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động.

- Số lao động ký hợp đồng học việc (03 tháng): 11 người.

- Hợp đồng lao động đã ký với người lao động (Nguyễn Thị Quý, sinh ngày: 24/11/1994; Nguyễn Thị Huyền Trâm, sinh ngày: 26/6/2002; Nguyễn Thị Lệ Thu, sinh ngày: 25/3/1989; Huỳnh Thị Kim Thùy, sinh ngày: 30/8/2002, Phạm Thị Nga, sinh ngày: 02/02/2986) có nội dung ghi chưa cụ thể: mục công việc phải làm ghi “hoàn thành công việc theo chức danh”, mục hình thức trả lương ghi “trả lương bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản” là không đúng quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đã thông báo tình hình biến động lao động về Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

#### **1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN (tại thời điểm thanh tra)**

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 324 người.

- Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 324 người.

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 11 người (ký hợp đồng học việc).

- Trong thời kỳ thanh tra, không phát sinh việc thực hiện các chế độ đối với những lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc.

### **2. Tiền lương và trả công lao động**

- Mức lương thấp nhất doanh nghiệp đang áp dụng: 3.469.100 đồng/người/tháng (không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng).

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: không.



- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.
- Các khoản hỗ trợ: tiền ăn trưa, tiền xăng xe và tiền điện thoại.
- Hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian (theo tháng) và theo sản phẩm.
- Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động.

### **3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN**

- Doanh nghiệp thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT từ mức lương ghi trong hợp đồng lao động và phụ cấp trách nhiệm của người lao động theo tỷ lệ quy định.
- Tình hình đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTLĐ-BNN:
  - + Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021, doanh nghiệp phải đóng số tiền là 3.187.167.000 đồng; đến 31/12/2021, doanh nghiệp đã đóng số tiền là 3.013.499.000 đồng; số tiền còn thiếu chuyển kỳ sau là 173.668.000 đồng.
  - + Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra, doanh nghiệp phải đóng số tiền là 2.155.812.000 đồng; doanh nghiệp đã đóng số tiền là 2.155.812.000 đồng.
- Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không nợ tiền BHXH, BHYT, BHTN.

### **4. Việc giải quyết các chế độ BHXH**

- Tình hình giải quyết các chế độ BHXH:
  - + Năm 2021, doanh nghiệp đã giải quyết chế độ cho 87 lượt người lao động, với tổng số tiền là 705.193.300 đồng, trong đó: chế độ thai sản cho 30 người lao động, với tổng số tiền là 651.397.200 đồng; chế độ ốm đau cho 49 lượt lao động, với tổng số tiền là 30.552.100 đồng; chế độ nghỉ dưỡng sức cho 8 lao động, với tổng số tiền là 23.244.000 đồng.
  - + Năm 2022, doanh nghiệp đã giải quyết chế độ cho 53 lượt người lao động, với tổng số tiền là 149.791.000 đồng, trong đó: chế độ thai sản cho 5 người lao động với tổng số tiền đã chi là 97.491.100 đồng; chế độ ốm đau cho 40 lượt lao động với tổng số tiền là 32.631.900 đồng; chế độ nghỉ dưỡng sức cho 8 lao động với tổng số tiền là 19.668.000 đồng.
- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp đã thực hiện đúng trách nhiệm trong việc lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết chế độ cho người lao động khi có đủ điều kiện hưởng.
- Trong thời kỳ thanh tra, tại doanh nghiệp không phát sinh việc lao động đủ điều kiện hưởng chế độ BHXH nhưng không được giải quyết.

### **5. Việc trả sổ BHXH cho người lao động**

Đã phối hợp với cơ quan BHXH trả sổ BHXH cho người lao động, xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định.



### III. KẾT LUẬN

#### 1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được doanh nghiệp thực hiện

- 1.1. Đã ký hợp đồng lao động với 100% người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp.
- 1.2. Đã thông báo tình hình biến động lao động về Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Ngãi.
- 1.3. Đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho 100% người lao động làm việc tại doanh nghiệp.
- 1.4. Đã trả lương cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng.
- 1.5. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động.
- 1.6. Doanh nghiệp thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT trên hợp đồng lao động và phụ cấp trách nhiệm của người lao động theo tỷ lệ quy định.
- 1.7. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp đã đóng đủ tiền BHXH, BHTN, BHYT theo quy định.
- 1.8. Đã phối hợp với cơ quan BHXH giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ BHXH cho người lao động đủ điều kiện hưởng.
- 1.9. Đã thực hiện đúng trách nhiệm trong việc lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho người lao động khi có đủ điều kiện.
- 1.10. Đã phối hợp với cơ quan BHXH trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động, xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định.

#### 2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

Hợp đồng lao động đã ký với người lao động (Nguyễn Thị Quý, sinh ngày: 24/11/1994; Nguyễn Thị Huyền Trâm, sinh ngày: 26/6/2002; Nguyễn Thị Lệ Thu, sinh ngày: 25/3/1989; Huỳnh Thị Kim Thùy, sinh ngày: 30/8/2002, Phạm Thị Nga, sinh ngày: 02/02/2986) có nội dung ghi chưa cụ thể: mục công việc phải làm ghi “hoàn thành công việc theo chức danh”, mục hình thức trả lương ghi “trả lương bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản” là không đúng quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### IV. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Giám đốc doanh nghiệp khắc phục sai phạm nêu tại phần III Kết luận này như sau:

- Rà rà soát, ký kết lại hoặc ký phụ lục các bản hợp đồng lao động đã ký với người lao động nhằm cụ thể quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động và người lao động theo quy định của pháp luật lao động;



- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận này, Giám đốc doanh nghiệp tổ chức khắc phục xong sai phạm và báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện kiến nghị nêu trên (nếu có), gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm, thiếu sót về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

**Nơi nhận:**

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Phó Chánh thanh tra Nguyễn Thị Hồng Diệp (để biết, chỉ đạo);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để p/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Ngãi (để p/h);
- BHXH tỉnh Quảng Ngãi (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Tiến Tùng**

